

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Chi phí bồi thường, hỗ trợ do GPMB thực hiện dự án Nhà máy Phong điện Phương Mai 3 (đợt 1) thuộc Dự án Bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 595/TTr-STC ngày 25/11/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB hoàn thành, với nội dung như sau:

- Tên dự án: Chi phí Bồi thường, hỗ trợ do GPMB dự án Nhà máy Phong điện Phương Mai 3 (đợt 1) thuộc dự án Bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội.

- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý dự án và GPMB Khu kinh tế tỉnh Bình Định.

- Địa điểm Bồi thường, hỗ trợ GPMB: Xã Cát Thành, Cát Tiến, huyện Phù Cát.

- Thời gian thực hiện: Ngày 11/01/2011- 06/4/2011.

### Điều 2. Kết quả đầu tư

#### 1. Chi phí đầu tư:

Nội dung	Dự toán được duyệt	Đơn vị tính: đồng
		Giá trị quyết toán
1	2	3
<b>Tổng cộng</b>	<b>277.049.070</b>	<b>273.390.000</b>
1. Bồi thường, hỗ trợ do GPMB:	277.049.070	272.616.000
- Giá trị bồi thường, hỗ trợ	271.616.736	271.616.000
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)	5.432.334	1.000.000
2. Chi phí khác (Thẩm tra phê duyệt quyết toán):		774.000

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	<b>Tổng số</b>	<b>277.049.070</b>	<b>273.390.000</b>	<b>272.116.000</b>	<b>1.274.000</b>	<b>0</b>
	<b>Vốn đầu tư công</b>			<b>272.116.000</b>		
	- Trung ương hỗ trợ có mục tiêu năm 2013			500.000		
	- Ngân sách tỉnh đầu tư tập trung năm 2011			271.616.000		

### 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 273.390.000 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 273.390.000 đồng.

### 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3. Trách nhiệm của cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và các đơn vị liên quan:**

Trách nhiệm của đơn vị thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>273.390.000</b>	
<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>273.390.000</b>	
1. Vốn đã được thanh toán:	272.116.000	
- Trung ương hỗ trợ có mục tiêu năm 2013	500.000	
- Ngân sách tỉnh đầu tư tập trung năm 2011	271.616.000	
2. Vốn chưa được thanh toán:	1.274.000	

- Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (ngày 26/9/2022) là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 1.274.000 đồng.

*Chi phí thẩm định quyết toán chi phí phục vụ công tác GPMB: 500.000 đồng.*

*Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 774.000 đồng.*

**Điều 4.** Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án và Giải phóng mặt bằng Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**